

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC  
NGÀNH ĐÀO TẠO: KHỐI KINH TẾ

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Tên học phần : ANH VĂN HỌC PHẦN 7 QISM**

**Tên tiếng Anh:** GENERAL ENGLISH MODULE 7

**Mã học phần :** TA231

**Môn học thuộc khối kiến thức:**

Kiến thức giáo dục đại cương <input checked="" type="checkbox"/>		Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp <input type="checkbox"/>			
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Kiến thức cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/>	
		Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

**2. Giảng viên giảng dạy**

- **Giảng viên phụ trách môn học:** Đỗ Vân Hùng

- **Địa chỉ cơ quan:** CS1: 45 Nguyễn Khắc Nhu, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh (Phòng 204B);

CS2: 233A Phan Văn Trị, Quận Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh ( Phòng E.303)

- **Điện thoại liên hệ:**

✓.. VP. BMAV CS1: 08 38 389 983

✓.. VP. BMAV CS2: 08 35 166 878

✓.. Giảng viên: 0989 102 095

- **Email:** Dovanhung@vanlanguni.edu.vn

- **Thời gian học:** học kỳ 2, giờ học theo thời khóa biểu của giáo viên

- **Địa điểm học:** CS2

- **Cách liên lạc với giảng viên**

- Sinh viên có thể hỏi trực tiếp giảng viên tại lớp;
- Email giảng viên
- Tại văn phòng Bộ môn Anh văn 204B- CS1 vào các buổi sáng thứ 6 từ 7h30 đến 11h30

**3. Số tín chỉ: 4**

**4. Trình độ:** dành cho sinh viên năm thứ hai

**5. Phân bổ thời gian:**

Học phần này gồm có khối lượng tương đương 4 tín chỉ

- Bài học, thực hành trên lớp: 60 tiết;

- Hướng dẫn có gặp mặt: 15 giờ;

**6. Học phần tiên quyết:** Sinh viên đã đạt học phần anh văn 4

## 7. Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học

### Mục tiêu môn học

- Giao tiếp bằng tiếng Anh trong một số tình huống giao tiếp trong xã hội và trong môi trường công việc hàng ngày
- Nghe hiểu nội dung các đoạn hội thoại, độc thoại ngắn.
- Đọc hiểu về những chủ đề liên quan đến công việc trong cuộc sống.
- Xây dựng kỹ năng học tập độc lập và làm việc nhóm một cách hiệu quả.
- Mở rộng kiến thức về văn hoá trong môi trường giao tiếp trong công việc.

### Kết quả dự kiến của môn học/Chuẩn đầu ra môn học

- Tất cả các ngành đào tạo không chuyên Ngôn Ngữ Anh khi xây dựng chuẩn đầu ra của ngành, thống nhất Chuẩn trình độ tiếng Anh khi sinh viên tốt nghiệp tối thiểu là TOEIC 450 hoặc tương đương như sau:

CẤP ĐỘ (CEFR)	IELTS	TOEFL IBT	TOEIC	CHUẨN KNLNN VIỆT NAM
C2	7.5	100	910	6
C1	6.5	80	850	5
B2	5.5	61	600	4
B1	4.5	45	450	3

- Đây là học phần thứ 5 trong 5 học phần Anh Văn Tổng Quát, Khoa Ngoại Ngữ xây dựng nhằm giúp sinh viên đạt được chuẩn đầu ra theo quy định về chuẩn trình độ tiếng Anh đối với sinh viên bậc đại học.

## 8. Mô tả vắn tắt nội dung học phần

Môn học nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tiếng Anh nên đề:

- Rèn luyện khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh trong các tình huống giao tiếp xã hội (đón tiếp đối tác đến công ty, mời bạn bè/ đối tác đi nhà hàng, cách gọi món trong nhà hàng, nói chuyện với đồng nghiệp sau giờ làm việc) cũng như các tình huống trong môi trường công việc (giới thiệu công ty và môi trường làm việc,...)
- Rèn luyện kỹ năng nghe hiểu ý chính và chi tiết quan trọng trong các đoạn hội thoại hoặc độc thoại theo các chủ đề trong xã hội và công việc; từ đó rút ra kết luận và xác định thái độ của người nói
- Rèn luyện kỹ năng viết thư hồi đáp cho đối tác
- Rèn luyện kỹ năng nói trước đám đông đề trình bày ý kiến về một vấn đề
- Rèn luyện kỹ năng đọc lướt và lấy ý chính của một bài báo
- Phát triển kỹ năng học tập độc lập và kỹ năng làm việc theo nhóm và cặp
- Mở rộng kiến thức liên quan đến công nghệ, du lịch, các ngành nghề.....

## 9. Phương pháp đánh giá với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Chuẩn đầu ra của môn học	Các hoạt động dạy và học	Phương pháp kiểm tra, đánh giá sinh viên		Chuẩn đầu ra CTĐT
		Phương pháp	Tỷ trọng (%)	
- Sinh viên đạt các kỹ năng ngôn ngữ: nghe, nói, đọc, viết tương đương TOEIC 450. - Sinh viên hoàn tất bài viết hồi đáp thư của đối tác. - Sinh viên thực hiện bài nói trình bày ý kiến hoặc bài nói hội thoại	- Giảng viên thuyết giảng, giao bài tập nhóm, bài tập cá nhân tại lớp và về nhà. - Giảng viên cung cấp tài liệu để sinh viên tự nghiên cứu đồng thời đôn đốc, theo dõi tiến độ làm bài của sinh viên. - Giảng viên tổ chức các buổi luyện nói trên lớp. - Sinh viên thảo luận, nghiên cứu làm bài tập nhóm/cá nhân. - Giảng viên cung cấp kiến thức văn hóa có liên quan đến bài học. SV luyện tập xử lý tình huống có liên quan.	Chuyên cần, tham gia hoạt động nhóm, phát biểu trên lớp	10	
		Bài tập nhỏ	10	
		Kiểm tra giữa kỳ	30	
		Cuối kỳ	50	

## 10. Tài liệu phục vụ môn học

### 10.1 Sách/Giáo trình chính (ghi rõ tên sách, tác giả, NXB, năm XB)

- Express To the TOEIC(2014) Jenny Wilson 2014 Cengage Learning Asia Pte

### 10.2 Sách/giáo trình tham khảo

- Longman Intermediate 5<sup>th</sup> Edition, Lin Lougheed, NXB Pearson(2014)

### 10.3 Tư liệu trực tuyến

Sinh viên có thể vào các website sau đây để tìm tư liệu liên quan đến môn học:

- Tiếng Anh: <http://www.cambridge.org/us/cambridgeenglish/catalog/business-professional-and-vocational/business-plus/resources>

## 11. Phương pháp đánh giá kết quả học tập của sinh viên

### Yêu cầu chung

Để hoàn tất (“đạt”) môn học này, sinh viên phải:

- Đạt điểm tổng kết ít nhất là 5 điểm;
- Thực hiện đầy đủ các yêu cầu đánh giá môn học theo trọng số của các điểm thành phần như sau:
  - + Tham dự lớp đầy đủ + tham gia các hoạt động (tham dự lớp, phát biểu trên lớp, làm việc nhóm, làm bài tập) : 20%



TOEIC	QUY ĐỔI TƯƠNG ỨNG THEO THANG ĐIỂM 10
350	5.0
360	5.5
370	6.0
380	6.5
390	7.0
400	7.5
410	8.0
420	8.5
430	9.0
440	9.5
450- 700	10

## 12. Yêu cầu của môn học

- Sinh viên nên tham dự lớp học đầy đủ, tham gia thảo luận xây dựng bài trên lớp và chuẩn bị bài tập kỹ năng ở nhà để tự củng cố kiến thức cho bản thân. Sinh viên cần nghiêm túc thực hiện bài kiểm tra giữa kỳ và bài thi kết thúc học phần. Sinh viên vi phạm quy chế thi sẽ không được chấm bài thi và mặc nhiên được chấm điểm 0 cho bài thi đó.

- Bài thi giữa học phần làm tại phòng máy vào **tuần thứ 8** nhằm giúp sinh viên ôn tập lại những kiến thức đã học trong 7 tuần làm cơ sở cho các nội dung sẽ tiếp tục học trong các tuần còn lại. Bài kiểm tra sẽ được thực hiện trong **120 phút**, dưới hình thức thi trắc nghiệm và sinh viên không được sử dụng tài liệu. Nội dung ôn tập kiểm tra giữa học phần sẽ được ôn tập trong giờ học của **tuần thứ 6**. Sinh viên vắng thi kiểm tra giữa học phần không có lý do chính đáng sẽ bị **điểm 0**. Những sinh viên vắng thi có lý do chính đáng sẽ được thi bổ sung.

- Sinh viên cần đọc và chuẩn bị bài trước khi đến lớp (xem lịch học cụ thể).

- Bài thi kết thúc học phần sẽ được thực hiện trong 120 phút bao gồm các câu hỏi trắc nghiệm liên quan đến tất cả các nội dung đã được học trong 11 tuần. Nội dung thi sẽ được ôn tập vào tuần thứ 11 và tuần thứ 12.

## 13. Nội dung chi tiết môn học

- Sinh viên học giáo trình Express To The TOEIC

- chapter 1 diagnostic test
- chapter 2 strategies for part 1 photographs
- chapter 3 strategies for part 2 question-response
- chapter 4 strategies for part 3 short conversations
- chapter 5 strategies for part 4 short talks
- chapter 6 listening mini test
- chapter 7 strategies for part 5 incomplete sentences
- chapter 8 strategies for part 6 text completion
- chapter 9 strategies for part 7 reading comprehension
- chapter 10 reading mini test

- practice test 1
- practice test 2

#### 14. Kế hoạch giảng dạy và học tập cụ thể

Buổi/Tuần/ ngày	Số giờ trên lớp	Nội dung bài học	Tài liệu cần đọc	Hoạt động dạy và học hoặc nhiệm vụ của sinh viên
<b>Tuần 1</b> (13/2- 18/2/2017)  <b>Buổi 1</b>	3	<b>Phổ biến chương trình</b>  - Phổ biến đề cương chi tiết - Phổ biến các nội quy lớp học		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên thuyết giảng</li> <li>- Sinh viên thảo luận</li> <li>- Sinh viên làm các bài tập thực hành kỹ năng trên lớp</li> <li>- Giảng viên hướng dẫn và giải đáp các thắc mắc của sinh viên</li> </ul>
<b>Tuần 1</b> (13/2- 18/2/2017)  <b>Buổi 2</b>	3	chapter 1 diagnostic test	Express to the TOEIC 1 (từ trang 5 đến trang 17)	
<b>Tuần 2</b> (20/2- 25/2/2017)  <b>Buổi 1</b>	3	Strategies for Part 1 Photographs	Express to the TOEIC 1 (từ trang 49 đến trang 55)	
<b>Tuần 2</b> (20/2- 25/2/2017)  <b>Buổi 2</b>	3	Strategies for Part 2 Question-Response	Express to the TOEIC 1 (từ trang 61 đến trang 67)	
<b>Tuần 3</b> (27/2- 4/3/2017)  <b>Buổi 1</b>	3	Strategies for Part 2 Question-Response	Express to the TOEIC 1 (từ trang 61 đến trang 67)	

<b>Buổi/Tuần/ ngày</b>	<b>Số giờ trên lớp</b>	<b>Nội dung bài học</b>	<b>Tài liệu cần đọc</b>	<b>Hoạt động dạy và học hoặc nhiệm vụ của sinh viên</b>
<b>Tuần 3 (27/2- 4/3/2017) Buổi 2</b>	3	Strategies for Part 3 Short Conversations  Passage Types	Express to the TOEIC 1 (từ trang 71 đến trang 79)	
<b>Tuần 4 (6/3- 11/3/2017) Buổi 1</b>	3	Strategies for Part 3 Short Conversations  Question Types	Express to the TOEIC 1 (từ trang 71 đến trang 79)	
<b>Tuần 4 (6/3- 11/3/2017) Buổi 2</b>	3	Strategies for Part 3 Short Conversations  Effective Listening	Express to the TOEIC 1 (từ trang 71 đến trang 79)	
<b>Tuần 5 (13/3- 18/3/2017) Buổi 1</b>	3	Strategies for Part 3 Short Conversations  Conversation Flow	Express to the TOEIC 1 (từ trang 71 đến trang 79)	
<b>Tuần 5 (13/3- 18/3/2017) Buổi 2</b>	3	Strategies for Part 5 Incomplete Sentences  Missing Word Types	Express to the TOEIC 1 (từ trang 105 đến trang 113)	
<b>Tuần 6 (20/3- 25/3/2017) Buổi 1</b>	3	Strategies for Part 5 Incomplete Sentences Prefixes and Suffixes	Express to the TOEIC 1 (từ trang 105 đến trang 113)	

Buổi/Tuần/ ngày	Số giờ trên lớp	Nội dung bài học	Tài liệu cần đọc	Hoạt động dạy và học hoặc nhiệm vụ của sinh viên
			trang 17)	
<b>Tuần 6</b> (20/3- 25/3/2017)  <b>Buổi 2</b>	3	Strategies for Part 5 Incomplete Sentences  Easily Confused Words	Express to the TOEIC 1 (từ trang 105 đến trang 113)	
<b>Tuần 7</b> (27/3-1/4/2017)  <b>Buổi 1</b>	3	Strategies for Part 5 Incomplete Sentences  Synonyms and Antonyms	Express to the TOEIC 1 (từ trang 105 đến trang 113)	
<b>Tuần 7</b> (27/3- 1/4/2017)  <b>Buổi 2</b>		<b>Mid-term Test</b>  - Mid- term test	<i>Computer Lab</i>	
<b>Tuần 8</b> (3/4- 8/4/2017)  <b>Buổi 1</b>	3	Strategies for Part 6 Text Completion - Two- and Three-word Verb Phrases Alternative Sentences	Express to the TOEIC 1 (từ trang 117 đến trang 124)	
<b>Tuần 8</b> (3/4- 8/4/2017)  <b>Buổi 2</b>	3	Strategies for Part 7 Reading Comprehension  Passage Types	Express to the TOEIC 1 (từ trang 127 đến trang 134)	
<b>Tuần 9</b> (10/4- 15/4/2017)  <b>Buổi 1</b>	3	Strategies for Part 7 Reading Comprehension  - Question Types - Exercises	Express to the TOEIC 1 (từ trang 127 đến trang 134)	



Buổi/Tuần/ ngày	Số giờ trên lớp	Nội dung bài học	Tài liệu cần đọc	Hoạt động dạy và học hoặc nhiệm vụ của sinh viên
<b>Tuần 9</b> (10/4- 15/4/2017)  <b>Buổi 2</b>	3	Strategies for Part 4 Short Talks - Recorded announcement	Express to the TOEIC 1 (từ trang 5 đến trang 17)	
<b>Tuần 10</b> (17/4- 22/4/2017)  <b>Buổi 1</b>	3	Strategies for Part 4 Short Talks - Public announcements	Express to the TOEIC 1 (từ trang 81 đến trang 91)	
<b>Tuần 10</b> (17/4- 22/4/2017)  <b>Buổi 2</b>	3	Strategies for Part 4 Short Talks - Instructions	Express to the TOEIC 1 (từ trang 81 đến trang 91)	
<b>Tuần 11</b> (24/4- 29/4/2017)  <b>Buổi 1</b>	3	Strategies for Part 4 Short Talks - Weather Forecast - practice test 1	Express to the TOEIC 1 (từ trang 189 đến trang 238)	
<b>Tuần 11</b> (24/4- 29/4/2017)  <b>Buổi 2</b>	3	<i>Ôn Tập</i> - practice test 2 - Bù giờ thiếu	Express to the TOEIC 1 (từ trang 239 đến trang 288)	

Đề cương được cập nhật ngày: 11/02/2017

Trưởng Bộ môn

Giảng viên biên soạn

ThS. Đỗ Văn Hùng

ThS. Đỗ Văn Hùng